

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Luân

2. Ông Trần Văn Bể.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS, ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1980, tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Lê Thị C1, sinh năm 1955; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Phan Thị Huyền; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01-02-2023, đến ngày 04 - 02 - 2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 1964

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980.

Đều cư trú: Thôn Đ1, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01-02-2023, Trần Văn H một mình đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 39A, đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến

ngã tư Tiên Hưng thuộc địa phận huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình gặp và mua 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1167 gam của người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái, đi nhờ xe máy về đến khu vực cây xăng cạnh Bệnh viện Đa khoa Lâm Hoa rồi đi bộ về tìm nơi sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn Đ1, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thì H bị Công an huyện Hưng Hà phát hiện, yêu cầu kiểm tra. H tự nguyện giao nộp từ tay trái 01 gói giấy trắng kim màu trắng, mở kiểm tra bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, H khai nhận đó là ma túy, loại Heroine, cất giấu để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tiến hành niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của người làm chứng anh Nguyễn Minh P và anh Nguyễn Văn Đ. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 120/KL-KTHS(MT), ngày 02-02-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1167 gam”.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSHH ngày 21-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát khẳng định quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01-02-2023; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu huỷ gồm 01 phong bì niêm phong số 120/KL-KTHS(MT) của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và không có lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội bắt người phạm tội quả tang và Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 01-02-2023; Bản kết luận giám định số 120/KL-KTHS ngày 02-02-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng anh Nguyễn Minh P và anh Nguyễn Văn Đ cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ ngày 01-02-2023, tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn Đ1, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1167 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định như sau:

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Trần Văn H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy: Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do mắc nghiện ma túy bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Từ những nhận định trên, cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc 0,1167 gam ma túy, loại Heroin, bị cáo H khai nhận: Ngày 01-02-2023 bị cáo gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở ngã tư Tiên Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo H. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không có căn cứ để xử lý trong vụ án này phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ, quản lý của bị cáo Trần Văn H

sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 120/KL-KTHS(MT) của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật chứng của vụ án cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01-02-2023.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,0916 gam (Không phẩy không nghìn chín trăm mười sáu gam) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của Trần Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 120/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-4-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Bích Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Bích Thủy

